

Bản án số: 108/2025/HS-ST
Ngày: 22-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hoài Thuý.

Thẩm phán thành viên: Bà Đoàn Thị Kim Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thảo Nguyên;

Bà Trần Thị Thanh Hà;

Bà Phan Thị Gái.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Minh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Lê Huy Hoàng Q, tên gọi khác: Không; sinh ngày 07/6/1996 tại Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố B M, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (trước đây là: Tổ dân phố B M, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình); Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không nghề; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Huy N, sinh năm 1972 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1973; chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2024 tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Q, có mặt.

2. Họ tên: Trương Quốc T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/7/1988 tại Quảng Trị (Quảng Bình cũ); nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (trước đây là: Tổ dân phố G, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình); trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Không nghề; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; con ông Trương Công M (đã chết) và bà Nguyễn Thị Minh N1, sinh năm 1962; chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân:

- Năm 2004, bị đưa vào Trường G tại Đà Nẵng về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 15/9/2011, bị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới tuyên phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Ngày 30/01/2018, bị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2024 tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Q, có mặt.

4. Những người tham gia tố tụng:

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Phi A, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố A P, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình cũ); vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Huy Hoàng Q: Luật sư Trần Đức A1; địa chỉ: Văn phòng L3, E L, phường N, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Trương Quốc T: Luật sư Đặng Thị Hải A2; địa chỉ: Chi nhánh Công ty TNHH M1 tại Quảng Trị, F L, phường N, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 7/2024, Lê Huy Hoàng Q nảy sinh ý định mua bán trái phép ma túy để kiếm lời, nên sau khi tìm hiểu, Q nhiều lần liên hệ với một người đàn ông lạ mặt (đặc điểm tên T1, ở thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị - nay là xã K, sử dụng số điện thoại 0777939106) để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, Q đưa về nhà cất giấu trong phòng ngủ. Cuối tháng 11/2024, Q tiếp tục mua của T1 01 “tám” ma túy tổng hợp hồng phiến, một số ma túy tổng hợp dạng đá và dạng viên nén. Sau đó, Q đưa ma túy về nhà cất giấu trong phòng ngủ của mình để bán kiếm lời.

Đến ngày 03/12/2024, Q lấy một số ma túy tổng hợp dạng viên nén cất giấu trong người để vừa sử dụng và bán lại. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Q liên hệ với T1 mua thêm 02 “tám” ma túy tổng hợp hồng phiến, T1 đồng ý bán và hẹn địa điểm giao nhận ma túy là tại thị trấn K. Sau khi thỏa thuận, Q lấy 01 khẩu súng ngắn bắn đạn cỡ 09 mm và 02 viên đạn cỡ (9x17) mm cất giấu trong người để phòng thân và một gói ma túy tổng hợp dạng viên nén, một gói ma túy dạng đá bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô 73B1-284.25 đến nhà Trương Quốc T thuê T cùng đi K nhận ma túy và trả công bằng ma túy, thì được T đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô 73B1-284.25 chở T đến thị trấn K để nhận ma túy. Trên đường đi, Q dừng xe và sử dụng ma túy đá

bằng dụng cụ “nỏ” có sẵn ma túy do Q mang theo. Sau khi sử dụng xong, Q đưa dụng cụ sử dụng ma túy nhờ T giữ, đồng thời giao xe cho T điều khiển. Trên đường đi, Q sử dụng điện thoại số 0333627280 gọi đến số 0777939106 của T1 để xác định địa điểm giao nhận ma túy. Khi đến K, Q thấy T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter không gắn biển số chạy ngược chiều. Sau đó, T1 dẫn đường cho Q và T đến địa điểm cất giấu ma túy. Khi đến Q dừng xe, còn T1 điều khiển xe rời đi. Sau đó, Q và T xuống xe tìm, Q thấy gói ni long màu đen ở bãi đất bên lề đường nên chỉ cho T và nói "Coi đó phải không", T2 cầm lên và nói "Đây rồi". Sau đó, T cầm gói ma túy, Q điều khiển xe chở T đến khu vực Trạm B cũ thì T điều khiển xe và giao lại gói ma túy cho Q cất giấu vào trong áo khoác phía trước bụng. Đến 02 giờ ngày 04/12/2024, khi cả hai về đến Km 42+950 Quốc lộ I (thuộc xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị - nay là xã Đ, tỉnh Quảng Trị) thì lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ: Khoảng 12.000 viên nén trong áo khoác phía trước bụng của Q (ghi là ma túy); 29 viên nén tại túi trước bên trái áo khoác ngoài của Q (ghi là ma túy); 01 khẩu súng ngắn bắn đạn cỡ 9 mm và 02 viên đạn cỡ (9x17) mm tại túi quần phía trước bên phải của Q (ghi là vũ khí quân dụng).

Cùng ngày, Cơ quan chức năng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Huy Hoàng Q, phát hiện thu giữ trong phòng ngủ của Q: Nhiều viên nén; các chất rắn dạng bột màu trắng; các tinh thể trong suốt (ghi là ma túy). Khi bị thu giữ, Q thừa nhận là ma túy, cất giữ mục đích vừa sử dụng và để bán.

Thu giữ, tạm giữ khi bắt quả tang:

- Nhiều viên nén màu hồng và màu xanh (khoảng 12.000 viên, được niêm phong mã số PS2 2017541)

- 29 viên nén màu hồng (được niêm phong mã số NS4 2070046).

- 01 mảnh ni long màu đen không rõ hình dạng, kích thước; 01 mảnh giấy màu vàng bên ngoài có hai mảnh ni long trong suốt, trên bề mặt mảnh giấy màu vàng có các chữ số "Y", "A", "999", "1"; 01 mảnh giấy màu vàng bên ngoài được cố định bởi các đoạn băng keo màu đen, mặt dưới có các chữ số "Y", "A", "999", "1" (được niêm phong trong một thùng giấy, ký hiệu BGGĐ).

- 01 túi ni long màu hồng bên ngoài có chữ "A" màu trắng (được niêm phong mã số PS3 2035043).

- 12 túi ni long màu hồng bên ngoài có dòng chữ “A” màu trắng; 06 mảnh ni long trong suốt không rõ hình dạng, kích thước; 06 mảnh giấy màu trắng không rõ hình dạng, kích thước; Nhiều sợi dây cao su màu đỏ; 48 túi ni long màu xanh (được niêm phong ký hiệu BG).

- 01 khẩu súng màu đen, bên trên khẩu súng có dòng chữ số "K4YKZG1YS01-230239", mặt bên khẩu súng có dòng chữ "FBI", "KUZEY-

GN19", súng có hộp tiếp đạn bên trong có 02 viên đạn (được niêm phong mã số PS2 2017522).

- 8.500.000 đồng tiền với nhiều mệnh giá khác nhau (của Lê Huy Hoàng Q, được niêm phong mã số PS3 2035042).

- 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật màu vàng đen, trên bề mặt có dòng chữ "LIGHTER"; 01 ống nhựa màu tím - trắng và 01 ống nhựa màu vàng - trắng được nối với nhau; 01 ống nhựa màu xanh ở giữa gắn một nắp nhựa màu đỏ, phía trên nắp nhựa được nối với 01 ống thủy tinh trong suốt không rõ hình dạng, 01 ống nhựa màu trắng dài 4,5 cm; 01 cuộn băng keo màu đen (được niêm phong mã số PS3 2035037).

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh, phía sau có dòng chữ "SAMSUNG", đã qua sử dụng, gắn các số thuê bao 0947.554.889 và 0333.627.280 của Lê Huy Hoàng Q (được niêm phong mã số PS3 2035060).

- 01 điện thoại di động cảm ứng màu xanh, phía sau có dòng chữ REDMI, đã qua sử dụng, gắn các số thuê bao 0386.306.634 và số 0847.680.261, của Trương Quốc T (được niêm phong ký hiệu ĐT).

- Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu sơn trắng, biển kiểm soát 73B1-284.25.

* Thu giữ, tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Lê Huy Hoàng Q:

- 01 túi ni lông trong suốt, bên trong có chứa 02 viên nén màu xanh; 01 túi ni lông trong suốt, bên trong có chứa chất rắn dạng bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu mã số NS4 2070093).

- Nhiều viên nén màu hồng, màu xanh (được niêm phong ký hiệu mã số NS4 2070127).

- Nhiều viên nén màu hồng, màu xanh (được niêm phong ký hiệu mã số NS4 2070091).

- 01 mảnh giấy có bám dính 01 viên nén màu hồng (được niêm phong ký hiệu mã số NS4 2070090).

- 01 ống thủy tinh không xác định hình dạng kích thước; 01 túi ni lông trong suốt, bên trong có các tinh thể trong suốt (được niêm phong ký hiệu mã số NS4 2070089).

- 01 hộp giấy màu đen trên bề mặt có dòng chữ "LIGHT; 02 mảnh giấy màu trắng không rõ hình dạng kích thước; 03 túi ni lông màu hồng; 03 sợi dây cao su màu đỏ; 03 túi ni lông màu xanh; 01 túi ni lông trong suốt và 01 túi ni lông màu xanh được quấn cố định với nhau bằng băng keo màu đen, không xác định hình dạng kích thước; 01 mảnh giấy màu trắng, bên ngoài được quấn cố định bằng băng keo màu đen, bên trong có 01 túi ni lông màu xanh không rõ hình dạng kích thước (được niêm phong ký hiệu mã số PS3 2035041).

- 01 mảnh ni long trong suốt, không xác định hình dạng kích thước; 01 tờ giấy màu trắng, trên bề mặt có chữ A màu xanh; Nhiều sợi dây cao su màu đỏ; 02 túi ni long màu hồng; 04 túi ni long màu xanh đen; 01 túi ni long màu đen; 03 túi ni long màu xanh (được niêm phong ký hiệu mã số PS3 2035084).

- 01 vỏ hộp nhựa màu đen, trên bề mặt có dòng chữ "LIGHTER", ở giữa hộp có mảnh giấy kẹp màu vàng nhạt; 04 tờ giấy kẽm, không xác định hình dạng kích thước; 01 ống tre được vót nhọn hai đầu; 04 ống không rõ hình dạng kích thước được cuốn từ các tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 2.000 đồng, 02 mảnh giấy không xác định kích thước, 01 túi ni long trong suốt, 02 túi ni long màu xanh; 01 hộp giấy (được niêm phong mã số PS3 2035085).

- 01 hộp giấy trên bề mặt hộp có chữ "SAMSUNG; 01 túi xộp màu trắng (được niêm phong mã số PS3 2035086).

- 01 Hộp bánh hình trụ tròn trên bề mặt có dòng chữ "Danisa" (được niêm ký hiệu BGKX).

Tại bản Kết luận giám định số 1334/KL-KTHS ngày 11/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

+ Mẫu các viên nén màu hồng được niêm phong trong túi niêm phong PS2 2017541 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 1.057,38 gam.

+ Mẫu các viên nén màu hồng được niêm phong trong túi niêm phong NS4 2070046 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 2,56 gam.

+ Mẫu các viên nén màu xanh được niêm phong trong túi niêm phong PS2 2017541 gửi đến giám định có khối lượng mẫu là 10,72 gam. Không tìm thấy chất ma túy trong viên nén màu xanh.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Tại bản Kết luận giám định số 1340/KL-KTHS ngày 12/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

+ 01 khẩu súng gửi giám định là súng ngắn bắn đạn cỡ 9 mm, thuộc vũ khí quân dụng. Súng hiện còn hoạt động bình thường, sử dụng bắn gây sát thương cho người và động vật khi trở thành mục tiêu.

+ 02 viên đạn gửi giám định là đạn cỡ 9x17 mm, thuộc vũ khí quân dụng. Đạn hiện còn hoạt động bình thường, sử dụng bắn gây sát thương cho người và động vật khi trở thành mục tiêu.

Tại bản kết luận giám định số 1345/KL-KTHS ngày 13/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

+ Mẫu các viên nén màu hồng, được niêm phong trong túi niêm phong NS4 2070127 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 122,27gam.

+ Mẫu các tinh thể màu trắng, được niêm phong trong túi niêm phong NS4 2070089 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 0,12 gam.

+ Mẫu 01 viên nén màu hồng, được niêm phong trong túi niêm phong NS4 NS4 2070090 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 0,08gam.

Mẫu các viên nén màu hồng, được niêm phong trong túi niêm phong NS4 NS4 2070091 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 171,77gam.

+ Mẫu các tinh thể màu trắng, được niêm phong trong túi niêm phong NS4 2070093 gửi đến giám định là ma túy loại Ketamine, khối lượng mẫu là 8,55gam.

+ Mẫu 02 viên nén màu xanh, được niêm phong trong túi niêm phong NS4 2070093 gửi đến giám định có khối lượng mẫu là 0,78 gam. Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine và loại Ketamine trong mẫu hai viên nén. Ngoài ra, có tìm thấy 01 chất ma túy khác trong mẫu 02 viên nén nghi là loại chất ma túy, tuy nhiên Phòng K không đủ cơ sở kết luận về loại chất ma túy. Đề nghị cơ quan trưng cầu giám định tiến hành giám định bổ sung tại V Bộ C1 đối với mẫu nói trên.

+ Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trên mảnh giấy, được niêm phong trong túi niêm phong NS4 NS4 2070090 gửi giám định.

+ Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trên ống thủy tinh, được niêm phong trong túi niêm phong NS4 2070089 gửi giám định.

+ Mẫu các viên nén màu xanh, được niêm phong trong túi niêm phong NS4 2070127 gửi đến giám định có khối lượng mẫu là 1,48 gam. Không tìm thấy chất ma túy trong các viên nén màu xanh.

+ Mẫu các viên nén màu xanh, được niêm phong trong túi niêm phong NS4 2070091 gửi đến giám định có khối lượng mẫu là 1,84 gam. Không tìm thấy chất ma túy trong các viên nén màu xanh.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247; Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 40. Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại Bản kết luận giám định số 446/KL-KTHS ngày 31/3/2025 của V1 tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Chất bột màu xanh gửi giám định ngoài chất ma túy Methamphetamine và Ketamine còn tìm thấy chất ma túy loại PMMA; hàm

lượng từng chất ma túy trong mẫu như sau: Methamphetamine là 13%; PMMA là 26,9%; Ketamine là 0,8% (quy đổi ra thành 0,1014 gam Methamphetamine, 0,20982 gam PMMA và 0,00624 gam Ketamine)

Tại bản kết luận giám định số 287/KL-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

+ Dấu vết đường vân ký hiệu A1 phát hiện trên bề mặt túi ni lông màu xanh, kích thước (8,5x6,5) cm được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 2035085 gửi đến giám định với đường vân in ở ô cái trái trên chỉ bản mẫu so sánh ghi tên: Lê Huy Hoàng Q, sinh ngày 07/06/1996, nơi thường trú: Tổ dân phố B M, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (Ký hiệu M1) là đường vân của cùng một người in ra.

+ Dấu vết đường vân ký hiệu A2 phát hiện trên bề mặt hộp kim loại hình trụ tròn trên bề mặt có dòng chữ “Danisa”, kích thước (22x22x8,5) cm được niêm trong thùng giấy ký hiệu BGKX gửi đến giám định với đường vân in ở ô giữa trái trên chỉ bản mẫu so sánh ghi tên: Lê Huy Hoàng Q, sinh ngày 07/6/1996, nơi thường trú: Tổ dân phố B M, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (Ký hiệu M1) là đường vân của cùng một người in ra.

Theo Cáo trạng số 803/CT-VKSQT-P1 ngày 26/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Lê Huy Hoàng Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 và “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trương Quốc T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Lê Huy Hoàng Q, Trương Quốc T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Huy Hoàng Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”; bị cáo Trương Quốc T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Hình phạt chính:

+ Đối với bị cáo Lê Huy Hoàng Q:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 BLHS, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt Lê Huy H Q 20 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304 BLHS, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 38 BLHS, xử phạt Lê Huy H Quân từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội.

+ Đối với Trương Quốc T: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 BLHS, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt Trương Quốc T 20 năm tù.

- Hình phạt bổ sung: Không.

- Xử vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: Ma túy, bao gói được hoàn trả sau giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Sam Sung của Q (phương tiện thực hiện hành vi phạm tội); số tiền 8.500.000 đồng Lê Huy Hoàng Q bán ma túy mà có.

Tịch thu giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh xử lý: 01 khẩu súng màu đen, bên trên khẩu súng có dòng chữ số “K4YKZG1YS01-230239”, mặt bên khẩu súng có dòng chữ “FBI”, “KUZHEY-GN19” và 02 viên đạn.

Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho Nguyễn Phi A 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu sơn trắng, có gắn biển kiểm soát 73B1-284.25, số khung: RLCUG0610JY61629, số máy: G3D4E641859.

Trả lại cho Trương Quốc T 01 điện thoại di động cảm ứng màu xanh, phía sau có dòng chữ REDMI, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lê Huy Hoàng Q - Luật sư Trần Đức AI: Đồng ý với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất với khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Trương Quốc T - Luật sư Đặng Thị Hải A2: Bị cáo T trình độ học vấn thấp, thiếu vắng người chăm sóc, mục đích phạm tội là để có ma túy sử dụng, không phải để thu lợi, bị cáo thành khẩn và tích cực phối hợp với cơ quan chức năng trong quá trình tố tụng, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất với khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

[2.1] Đối với bị cáo Lê Huy Hoàng Q: vào tháng 7, tháng 11 tháng 12 năm 2024 đã có hành vi mua 1.364,038622 gam ma túy loại Methamphetamine, Ketamine và PMMA (trong đó: 1.355,2814 gam ma túy loại Methamphetamine, 8,55624 gam ma túy loại Ketamine và 0,200982 gam ma túy loại PMMA) vừa để sử dụng và bán kiếm lời. Ngoài ra, ngày 03/12/2024, trong lúc đi nhận ma túy đã mua ở thị trấn K (cũ), Q cất giấu trong người 01 khẩu súng ngắn bắn đạn cỡ 09 mm và 02 viên đạn cỡ (9x17) mm cất giấu trong người để phòng thân. Hành vi của bị cáo Lê Huy Hoàng Q đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 BLHS sửa đổi bổ sung năm 2025. Điều luật có khung hình phạt tù từ 20 năm hoặc chung thân và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 BLHS, điều luật có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 07 năm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Đối với bị cáo Trương Quốc T: vì nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và Q hứa trả công cho T bằng ma túy nên đã nhận lời cùng Q đến thị trấn K (cũ) nhận 1.057,38 gam ma túy loại Methamphetamine mà Q mua để về bán kiếm lời, biết rõ mục đích tàng trữ, vận chuyển ma túy mua bán của Q mà vẫn đồng ý thực hiện cùng Q. Hành vi của bị cáo Trương Quốc T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 BLHS sửa đổi bổ sung năm 2025. Điều luật có khung hình phạt tù từ 20 năm hoặc chung thân là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an trên địa bàn nên cần phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật Hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Ngoài ra, bị cáo Q có hành vi tàng trữ súng, đạn trái phép. Súng là vũ khí quân dụng được Nhà nước quản lý chặt chẽ và không được phép sử dụng trái phép do mang tính sát thương cao. Do đó, hành vi của bị cáo Q là nguy hiểm, xâm phạm chính sách quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước. Vì vậy, việc xử lý nghiêm minh các bị cáo theo quy định của pháp luật là hết sức cần thiết.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo Q phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- *Tình tiết giảm nhẹ*:

Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên các bị cáo Lê Huy Hoàng Q và Trương Quốc T đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Ngoài ra, bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị cáo mất sớm, mẹ bị cáo bị suy thận nặng, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị cáo Q và T có ông nội có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4]. Đối với những đối tượng có liên quan:

- Đối với Nguyễn Phi A là người đã giới thiệu người đàn ông tên T1 với Lê Huy Hoàng Q. Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra, kết quả không đủ căn cứ xử lý đối với Nguyễn Phi A.

- Đối với người đàn ông tên T1 đã bán ma túy cho Q. Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người tên T1 nên không có cơ sở để xử lý. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[6.1] Đối với tang vật gồm:

- 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS2 2108686 được dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Thanh L1, Trương Văn Song H1, Hồ Chí C và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 1334/KL-KTHS ngày 11/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q).

- 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS2 1904146 được dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Lữ Văn L2, Trương Văn Song H1, Hồ Chí C và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 1345/KL-KTHS ngày 13/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q).

- 01 (một) hộp giấy niêm phong, ký hiệu BG, được dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Ngọc N2, Nguyễn Thị Thu H2, Hoàng Thị L và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 287/KL-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q).

- 01 (một) hộp giấy niêm phong, ký hiệu BG1, được dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Ngọc N2, Nguyễn Thị Thu H2, Hoàng Thị L và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 287/KL-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q).

- 01 (một) hộp giấy niêm phong, ký hiệu BGKX, được dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Ngọc N2, Nguyễn Thị Thu H2, Hoàng Thị L và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 287/KL-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q).

- 01 bao gói và mẫu vật được niêm phong trong một phong bì dán kín, tại các mép dán có chữ ký, họ tên của người tham gia niêm phong: Đỗ Văn T3, Lữ Văn L2, in hình dấu của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng. (kèm theo Kết luận giám định số: 2690/KL-KTHS và 2691/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng).

- Các thẻ sim: Sim Viettel in số 8984048000314989888, sim Vinaphone in số 89840200011178244271 được niêm phong trong túi niêm phong dán kín ký hiệu MT270, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Ngọc N2, Nguyễn Thị Thu H2, Hoàng Thị L và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 270/KL-KTHS ngày 05/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q).

Là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với tang vật gồm:

- 01 điện thoại di động in nhãn hiệu Samsung màu xanh, được niêm phong trong túi niêm phong dán kín ký hiệu MT270, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Ngọc N2, Nguyễn Thị Thu H2, Hoàng Thị L và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 270/KL-KTHS ngày 05/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q).

- 8.500.000 đồng đựng trong phong bì giấy niêm phong ký hiệu TIENKL221-25, kèm theo Kết luận giám định số: 221/KL-KTHS ngày 22/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q. Hiện Cơ quan CSĐT(PC04) Công an tỉnh Q hiện đang bảo quản tại Phòng G1 (nay là số I) Kho bạc Nhà nước khu vực XI theo biên bản giao nhận tài sản số: 15/2025/BBGN-PGD số 10-KBNN khu vực XI ngày 14/05/2025 giữa Cơ quan CSĐT(PC04) Công an tỉnh Q và Kho bạc Nhà nước khu vực XI.

Là vật chứng dùng vào việc phạm tội, do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (Một) khẩu súng màu đen, bên trên khẩu súng có dòng chữ số “K4YKZG1YS01-230239”, mặt bên khẩu súng có dòng chữ “FBI”, “KUZEY-GN19” được niêm phong trong túi niêm phong, ký hiệu mã số: 1340/2024. Hiện Cơ quan CSĐT(PC04) Công an tỉnh Q đang bảo quản tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Q. Là vũ khí quân dụng cấm lưu hành nên cần tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Q xử lý.

[6.3] Ngoài ra, còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu sơn trắng, có gắn biển kiểm soát 73B1-284.25, số khung:

RLCUG0610JY61629, số máy: G3D4E641859. Dung tích xi lanh 149,8cm³. Đây là xe máy của ông Nguyễn Phi A nên cần trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Phi A.

- 01 điện thoại di động in nhãn hiệu Redmi màu xanh, gắn kèm sim Viettel in số 8984048000920762657, sim Vinaphone in số 89840200011298273283 được niêm phong trong túi niêm phong dán kín ký hiệu MT270, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Ngọc N2, Nguyễn Thị Thu H2, Hoàng Thị L và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q. (kèm theo Kết luận giám định số: 270/KL-KTHS ngày 05/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q). Đây là điện thoại của Trương Quốc T, nhận thấy điện thoại này không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T.

[7]. Cần tiếp tục thực hiện các Quyết định tạm giam số 124/2025/HSST-QĐTG và số 125/2025/HSST-QĐTG ngày 28/8/2025 để bảo đảm thi hành án.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Huy Hoàng Q** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”; bị cáo **Trương Quốc T** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS sửa đổi bổ sung năm 2025, xử phạt: Bị cáo Lê Huy H Quân 20 (hai mươi) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt: Bị cáo Lê Huy H Q 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 55 BLHS. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Huy H Q phải chấp hành hình phạt là 21 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/12/2024.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS sửa đổi bổ sung năm 2025, xử phạt: Bị cáo Trương Quốc T 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu, tiêu hủy:*

+ 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS2 2108686 được dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Thanh L1, Trương Văn Song H1, Hồ

Chí C và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q (kèm theo Kết luận giám định số: 1334/KL-KTHS ngày 11/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS2 1904146 được dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Lữ Văn L2, Trương Văn Song H1, Hồ Chí C và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q (kèm theo Kết luận giám định số: 1345/KL-KTHS ngày 13/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) hộp giấy niêm phong, ký hiệu BG, được dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Ngọc N2, Nguyễn Thị Thu H2, Hoàng Thị L và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q (kèm theo Kết luận giám định số: 287/KL-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) hộp giấy niêm phong, ký hiệu BG1, được dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Ngọc N2, Nguyễn Thị Thu H2, Hoàng Thị L và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q (kèm theo Kết luận giám định số: 287/KL-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) hộp giấy niêm phong, ký hiệu BGKX, được dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Ngọc N2, Nguyễn Thị Thu H2, Hoàng Thị L và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q (kèm theo Kết luận giám định số: 287/KL-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q).

+ 01 bao gói và mẫu vật được niêm phong trong một phong bì dán kín, tại các mép dán có chữ ký, họ tên của người tham gia niêm phong: Đỗ Văn T3, Lữ Văn L2, in hình dấu của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng (kèm theo Kết luận giám định số: 2690/KL-KTHS và 2691/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng).

+ Các thẻ sim: Sim Viettel in số 8984048000314989888, Sim Vinaphone in số 89840200011178244271 được niêm phong trong túi niêm phong dán kín ký hiệu MT270, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Ngọc N2, Nguyễn Thị Thu H2, Hoàng Thị L và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q (kèm theo Kết luận giám định số: 270/KL-KTHS ngày 05/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q).

- *Trả lại cho ông Nguyễn Phi A:* 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu sơn trắng, có gắn biển kiểm soát 73B1-284.25, số khung: RLCUG0610JY61629, số máy: G3D4E641859. Dung tích xi lanh 149,8cm³.

- *Trả lại cho bị cáo Trương Quốc T:* 01 điện thoại di động in nhãn hiệu Redmi màu xanh, gắn kèm sim Viettel in số 8984048000920762657, sim vinaphone in số 89840200011298273283 được niêm phong trong túi niêm phong dán kín ký hiệu MT270, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Ngọc N2, Nguyễn Thị Thu H2, Hoàng Thị L và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q (kèm theo Kết luận giám định số: 270/KL-KTHS ngày 05/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q).

- *Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động in nhãn hiệu Samsung màu xanh được niêm phong trong túi niêm phong dán kín ký hiệu MT270, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Ngọc N2, Nguyễn Thị Thu H2, Hoàng Thị L và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q (kèm theo Kết luận giám định số: 270/KL-KTHS ngày 05/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q).

(Các vật chứng trên hiện có tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 9 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị và Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị).

+ Số tiền 8.500.000 đồng (được niêm phong trong túi niêm phong được dán, ký hiệu TIỀNKL221-25, kèm theo Kết luận giám định số: 221/KL-KTHS ngày 22/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q hiện có tại Phòng G1 (nay là số I) - Kho bạc Nhà nước khu vực XI, theo biên bản giao nhận số 15/2025/BBGN-PGD số 10-KBNN khu vực XI ngày 14/05/2025 giữa Cơ quan CSĐT(PC04) Công an tỉnh Q và Kho bạc Nhà nước khu vực XI).

- *Tịch thu và chuyển giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Q:* 01 (Một) khẩu súng màu đen, bên trên khẩu súng có dòng chữ số “K4YKZG1YS01-230239”, mặt bên khẩu súng có dòng chữ “FBI”, “KUZEY-GN19” được niêm phong trong túi niêm phong, ký hiệu mã số: 1340/2024. Hiện Cơ quan CSĐT(PC04) Công an tỉnh Q *(Vật chứng đang bảo quản tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Q)*.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Lê Huy Hoàng Q, Trương Quốc T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Viện CT & KSXXPT tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- CA tỉnh Quảng Trị (PC04);
- Trại tạm giam số 1 – CA Quảng Trị;
- PV06;
- UBND phường Đồng Sơn;
- Các bị cáo;
- Người TGT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Lê Hoài Thuỷ

- Phòng KTNV&THA;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP.